



LAC DUY & ASSOCIATES

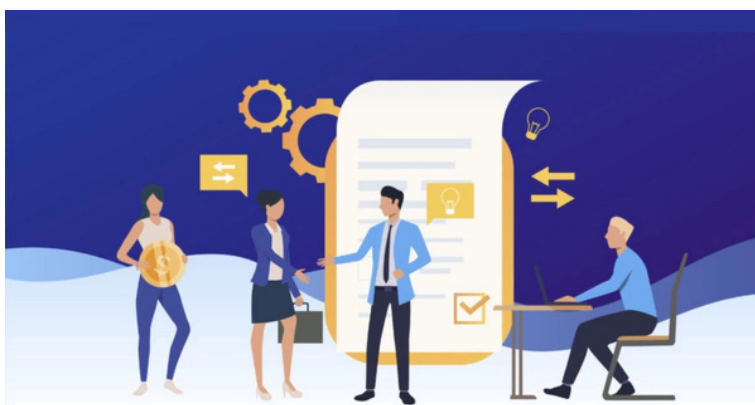
BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 09/2025



**NGHỊ ĐỊNH 239/2025/NĐ-CP
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ
ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH
31/2021/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI
TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI
HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
LUẬT ĐẦU TƯ**

**CÔNG VĂN
1198/CTL&BHXH-BHXXH
VỀ TIỀN LƯƠNG LÀM CĂN
CỨ ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ
HỘI BẮT BUỘC**



**CÔNG VĂN 1353/SNV-
LĐTLBHXH HƯỚNG DẪN MỚI
VỀ ĐĂNG KÝ NỘI QUY LAO
ĐỘNG VÀ GỬI THỎA ƯỚC LAO
ĐỘNG TẬP THỂ CỦA DOANH
NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES
LIÊN HỆ CHÚNG TÔI**



: <http://lacduy-associates.com>



: lacduy@lacduy-associates.com



: +84917275572/+842836221603



: Phòng 603, Tầng 6, Tòa nhà Centec, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.HCM



LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 09/2025

Quý khách hàng thân mến,

Lac Duy & Associates trân trọng được gửi tới quý khách hàng Bản tin pháp luật của tháng 09 năm 2025 với một số điểm tin và bài viết đáng chú ý như sau:

- Nghị Định 239/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư
- Công Văn 1198/CTL&BHXH-BHXXH về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc
- Công Văn 1353/SNV-LĐTLBHXH hướng dẫn mới về đăng ký nội quy lao động và gửi thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
- Cập nhật Văn bản Pháp luật tháng 09/2025





NGHỊ ĐỊNH 239/2025/NĐ-CP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 31/2021/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐẦU TƯ



Vào ngày 03/09/2025, Nghị định 239/2025/NĐ-CP (“**Nghị định 239**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (“**Nghị định 31**”) đã được Chính phủ ban hành. Những thay đổi nổi bật bao gồm:

1. Bổ sung quy định về bản điện tử trong hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư

Trước đây, định nghĩa về hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư tại khoản 7 Điều 2 Nghị định 31 hoàn toàn không nhắc đến khái niệm bản điện tử của hồ sơ. Do đó, khoản 1 Điều 1 Nghị định 239 đã bổ sung vào định nghĩa trên đoạn: “*bao gồm bản điện tử của hồ sơ theo quy định tại khoản 1a Điều 6 của Nghị định này*”.

Đồng thời, Nghị định 231 bổ sung 02 điều khoản là khoản 1a và khoản 1b vào sau khoản 1 Điều 6 Nghị định 31. Cụ thể, khoản 1a Điều 6 Nghị định 31 quy định về chữ ký số cũng như giá trị pháp lý của bản điện tử, trách nhiệm của nhà đầu tư khi nộp bản điện tử, và trách nhiệm của Bộ Tài chính, Cơ quan đăng ký đầu tư trong việc công khai địa chỉ, hình thức tiếp nhận bản điện tử. Vai trò của bản điện tử cũng được phản ánh qua khoản 1b Điều 6 Nghị định 31 cho phép nhà đầu tư được lựa chọn một trong các hình thức nộp hồ sơ bao gồm trực tiếp, trực tuyến (tức thông qua nộp bản

điện tử) hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Ngoài ra, trong một số thủ tục đầu tư, Nghị định 239 quy định ngoài việc nộp hồ sơ giấy, nhà đầu tư phải nộp kèm theo bản điện tử của hồ sơ. Các thủ tục này bao gồm:

- Chấp thuận nhà đầu tư;
- Chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế;
- Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế;
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư; chia, tách, sáp nhập dự án đầu



tư; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế; sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp; và sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh;

- Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.

2. Thay đổi thành phần và giảm thiểu số lượng hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư

Song song với việc bổ sung bản điện tử của hồ sơ, Nghị định 239 cũng đã có những sửa đổi, bổ sung về thành phần và số lượng hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư.

Về thành phần, các tài liệu quy định tại các điểm b, c, e, g và h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư thuộc hồ sơ chấp thuận nhà đầu tư được sửa đổi thành các tài liệu quy định tại các điểm b, c, e, g và h khoản 1 Điều 31 Nghị định 31 bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định 239. Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Điều 31 Nghị định 31 cũng đã được sửa đổi, bổ sung đáng kể bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định 239. Đồng thời, Nghị định 239 bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 32 Nghị định 31 và khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 33 Nghị định 31 lần lượt quy định hồ sơ thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định 31. Ngoài ra, thay vì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, bộ hồ

sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại khoản 1 Điều 36 Nghị định 31 cũng được sửa đổi thành gồm những nội dung quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định này. Cuối cùng, khoản 22 Điều 1 Nghị định 239 bổ sung báo cáo tình hình thực hiện dự án đến thời điểm nộp hồ sơ trong hồ sơ thực hiện thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.

Về số lượng, số lượng bộ hồ sơ mà nhà đầu tư phải nộp cho cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện các thủ tục đầu tư được nhắc đến tại Mục 1 trên đã được quy định giảm xuống từ 04 hoặc 08 bộ hồ sơ thành 01 bộ hồ sơ duy nhất.

3. Giảm thiểu thời hạn xử lý các thủ tục đầu tư

Thời hạn xử lý các thủ tục đầu tư cũng là một trong những đối tượng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 239. Nhìn chung, việc giảm thiểu thời hạn được thực hiện bằng cách thay đổi đơn vị tính thời gian từ “ngày làm việc” thành “ngày” hoặc thông qua việc giảm trực tiếp khoảng thời gian để các cơ quan có thẩm quyền xử lý hồ sơ, đôi khi giảm gấp đôi so với thời hạn gốc tại Nghị định 31. Các thủ tục đầu tư được giảm thiểu thời hạn bao gồm:

- Chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư (12 ngày nếu thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ/10 ngày nếu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);
- Chấp thuận nhà đầu tư (17 ngày);



- Chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (25 ngày), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (17 ngày), và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (17 ngày);

- Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (10 ngày);

- Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (25 ngày), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (17 ngày/05 ngày nếu điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động, hoặc cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp), và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (17 ngày/05 ngày nếu điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động, hoặc cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp);

- Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (07 ngày làm việc trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định 31);

- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (17 ngày);

- Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự

án đầu tư (17 ngày);

- Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (10 ngày).

4. Cập nhật trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp

Nhằm cập nhật Nghị định 31 cho phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, Nghị định 239 đã quy định một số sửa đổi, bổ sung nhất định.

Điều 21 Nghị định 31 cũ quy định về việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính được Nghị định 239 thay đổi nội dung thành quy định về việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Đồng thời, Nghị định 239 cũng bổ sung quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp tại khoản 3 Điều 45, khoản 5 Điều 46, và khoản 1 Điều 47 Nghị định 31.

Cuối cùng, tên của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng được thay đổi tại Điều 2 Nghị định 239, từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường, và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính.



CÔNG VĂN 1198/CTL&BHXH-BHXH VỀ TIỀN LƯƠNG LÀM CĂN CỨ ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Vào ngày 05/09/2025, sau khi nhận được văn bản của Hiệp hội Thương mại Mỹ tại Việt Nam về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Nghị Định 158/2025/NĐ-CP thì Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, Bộ Nội vụ công bố Công Văn số 1198/CTL&BHXH-BHXH (“**Công Văn 1198**”) để đưa ra ý kiến về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc nhằm làm rõ cách hiểu, thực thi các quy định mới của Luật Bảo hiểm xã hội 2024 và



Nghị định 158/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc. Những điểm cần lưu ý trong Công Văn 1198 như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Dành cho người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định — tức là doanh nghiệp hoặc tổ chức áp dụng thang bảng lương do mình xây dựng, hợp đồng lao động ghi rõ mức lương + phụ cấp, bổ sung cũng do người sử dụng lao động quyết định được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 của Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 và quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 158/2025/NĐ-CP .

2. Quy định cụ thể về những khoản được tính vào tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Thứ nhất, **mức lương theo công việc hoặc chức danh tính theo thời gian (theo tháng)** của công việc hoặc chức danh theo thang lương, bảng lương mà người sử dụng lao động đã xây dựng theo đúng quy định pháp luật tại Điều 93 của Bộ luật Lao động 2019 và đã thỏa thuận trong hợp đồng lao động khi ký kết giữa 2 bên.

Thứ hai, **các khoản phụ cấp lương** để bù đắp những yếu tố mức lương chưa tính đến (điều kiện lao động, tính chất phức tạp công việc, điều kiện sinh hoạt, mức độ thu hút lao động) thì nếu được thỏa thuận trong hợp đồng lao động được ký kết giữa 2 bên thì vẫn được tính.



Thứ ba, **các khoản bổ sung khác** nếu được xác định mức tiền cụ thể, được thỏa thuận trong hợp đồng lao động và được trả ổn định, thường xuyên trong mỗi kỳ mà người sử dụng lao động trả lương cho người lao động thì được tính vào tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.

3. Làm rõ những khoản chế độ không được tính vào tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Thứ nhất, **các chế độ và phúc lợi được quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư 10/2020/TT-BLĐTBXH** như thưởng theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật Lao động, tiền thưởng sáng kiến; tiền ăn giữa ca; các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại, tiền nhà ở, tiền giữ trẻ, nuôi con nhỏ; hỗ trợ khi người lao động có thân nhân bị chết, người lao động có người thân kết hôn, sinh nhật của người lao động, trợ cấp cho người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn khi bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các khoản hỗ trợ, trợ cấp khác thì phải ghi thành mục riêng trong hợp đồng lao động. Những khoản hỗ trợ và phúc lợi này thì không được tính vào tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.



Thứ hai, **các khoản bổ sung khác nếu không được xác định mức tiền cụ thể**, các khoản bổ sung phụ thuộc hoặc biến động theo năng suất làm việc, quá trình làm việc và theo chất lượng công việc hoặc các khoản bổ sung được trả không ổn định theo mỗi kỳ trả lương thì sẽ không được tính vào tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.



CÔNG VĂN 1353/SNV-LĐTLBHXH HƯỚNG DẪN MỚI VỀ ĐĂNG KÝ NỘI QUY LAO ĐỘNG VÀ GỬI THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Ngày 31 tháng 07 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn 1353/SNV-LĐTLBHXH về việc hướng dẫn đăng ký nội quy lao động, gửi thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố (“**Công văn**”). Theo đó, Sở Nội vụ hướng dẫn việc đăng ký đối với cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là “**doanh nghiệp**”) thực hiện như sau:

1. Về nơi đăng ký

1.1 Các doanh nghiệp thuộc các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Khu Công nghệ cao Thành phố: thực hiện đăng ký nội quy lao động, gửi thỏa ước lao động tập thể theo hướng dẫn của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố.



1.2 Các doanh nghiệp không thuộc các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Khu công nghệ cao Thành phố: thực hiện đăng ký nội quy lao động, gửi thỏa ước lao động tập thể theo hướng dẫn của Công văn này, cụ thể như sau:

a. Đối tượng thực hiện tại Sở Nội vụ: Căn cứ Điều 77, Điều 119.1 Bộ luật lao động 2019 và Quyết định số 03/QĐ-SNV, Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp như sau:

(1) Các doanh nghiệp nhà nước, bao gồm:

- Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ là công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước, công ty mẹ của tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con;
- Công ty TNHH một thành viên là công ty độc lập do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Công ty TNHH, công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định Luật Doanh nghiệp 2020.

(2) Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư 2020.

(3) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp: cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Trung ương, Thành phố quản lý.

b. Đối tượng thực hiện tại các xã, phường, đặc khu Côn Đảo: Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-SNV, Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp và cá nhân như sau:

- (1) Công ty TNHH, công ty cổ phần (không bao gồm các doanh nghiệp thực hiện tại Sở Nội vụ);
- (2) Công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân;
- (3) Cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo có thuê mướn, sử dụng lao động;



(4) Hợp tác xã, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động.

2. Về trình tự, thủ tục đăng ký

Đối với các doanh nghiệp **không thuộc** các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Khu Công nghệ cao Thành phố thì thực hiện việc đăng ký nội quy lao động, gửi thỏa ước lao động tập thể theo hướng dẫn sau:

Cách thức đăng ký	Doanh nghiệp thực hiện tại Sở Nội vụ	Doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tại các xã, phường, đặc khu Côn Đảo
Nơi nhận hồ sơ	Sở Nội vụ	Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo
1. Nội quy lao động		
Địa chỉ nộp và trả kết quả hồ sơ	Công dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ tại https://dichvucong.gov.vn	
Thời hạn đăng ký	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành nội quy lao động	
Thành phần hồ sơ	- Văn bản đề nghị đăng ký nội quy lao động (Bản chính); - Nội quy lao động (Bản chính); - Văn bản góp ý của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở (Bản chính); - Các văn bản của người sử dụng lao động có quy định liên quan đến kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất (nếu có) (Bản chính).	
Thời hạn trả kết quả	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký	
2. Thỏa ước lao động tập thể		
Địa chỉ nộp hồ sơ	Gửi 01 bản bằng hình thức trực tiếp hoặc thông qua bưu điện bằng hình thức chuyển phát đến địa chỉ trụ sở số 159 Pasteur, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Gửi 01 bản đến Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo.
Thời hạn nộp hồ sơ	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thỏa ước lao động tập thể được ký kết.	



Thành phần hồ sơ	- 01 Biên bản họp lấy ý kiến tập thể người lao động (Bản chính); - 01 Bản thỏa ước lao động tập thể (Bản chính).	
Thời hạn trả kết quả	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ thành phần hồ sơ, thông qua thư điện tử của doanh nghiệp đã cung cấp.	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ thành phần hồ sơ, thông qua thư điện tử của doanh nghiệp đã cung cấp; hoặc Xác nhận ngay bản thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp gửi đã phù hợp quy định pháp luật lao động.

3. Một số lưu ý về việc thực hiện đăng ký nội quy lao động, gửi thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp

- Cung cấp thông tin đầy đủ địa chỉ trụ sở chính theo chính quyền địa phương 02 cấp trên cơ sở Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội, địa chỉ thư điện tử và số điện thoại để liên hệ khi thực hiện đăng ký.
- Trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy trình nội bộ đối với các thủ tục hành chính đã được công bố theo hướng cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính so với quy định hiện hành thì thời gian xử lý, trả kết quả hồ sơ đăng ký nội quy lao động thực hiện theo quy trình nội bộ đã công bố, sửa đổi.



LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 09/2025

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI TRONG THÁNG 09/2025

SỐ	NGÀY HIỆU LỰC	TÊN VĂN BẢN
----	---------------	-------------

DOANH NGHIỆP

1.	01/09/2025	Nghị định 205/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ do Chính Phủ ban hành
2.	05/09/2025	Thông tư 76/2025/TT-BTC bãi bỏ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tự vay, tự trả của doanh nghiệp do nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành
3	15/09/2025	Nghị định 210/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 38/2018/NĐ-CP hướng dẫn về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo do Chính Phủ ban hành

TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG

1.	15/09/2025	Thông tư 22/2025/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 19/2023/TT-NHNN quy định về giám sát tiêu hủy tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành do Thống Đốc Ngân hàng ban hành
2.	15/09/2025	Thông tư 14/2025/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành

BẢO HIỂM

1.	01/09/2025	Thông tư 24/2025/TT-BYT sửa đổi Thông tư 04/2017/TT-BYT về Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành
----	------------	--

ĐẦU TƯ

1.	03/09/2025	Nghị định 239/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật đầu tư do Chính Phủ ban hành
----	------------	--

<http://lacduy-associates.com>

lacduy@lacduy-associates.com

+84917275572/+842836221603



LAC DUY & ASSOCIATES

BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 09/2025

2.	10/09/2025	Nghị định 242/2025/NĐ-CP quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài do Chính Phủ ban hành
3.	11/09/2025	Nghị định 243/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư do Chính Phủ ban hành